

STT	Khu vực, vị trí	Ranh giới, vị trí	Giá đất
<b>G</b>	<b>HUYỆN CÙ LAO DUNG</b>		
<b>I</b>	<b>KV2</b>	<b>Thị trấn Cù Lao Dung</b>	
1	VT2	Đất trồng cây lâu năm trên địa bàn thị trấn	60
<b>II</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã An Thạnh 1</b>	
1	VT1	Đất trồng cây lâu năm trên địa bàn xã	60
<b>III</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã An Thạnh Tây</b>	
1	VT1	Đất trồng cây lâu năm trên địa bàn xã	60
<b>IV</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã An Thạnh 2</b>	
1	VT3	Đất trồng cây lâu năm trên địa bàn xã	50
<b>V</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã An Thạnh 3</b>	
1	VT3	Đất trồng cây lâu năm trên địa bàn xã	50
<b>VI</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã An Thạnh Nam</b>	
1	VT4	Toàn ấp Vàm Hồ; ấp Vàm Hồ A; ấp Võ Thành Văn (khu vực từ phía bờ tây Rạch cây Me đến bờ phía đông Rạch Su)	45
2	VT5	Phần còn lại của ấp Võ Thành Văn, (khu vực từ phía Đông Rạch Cây Me đến đê bao biên giáp xã An Thạnh 3; khu vực từ nhà ông Khải đến nhà ông Ba Đồi, qua cổng số 4 đến Cầu Cây mắm)	40
<b>VII</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã An Thạnh Đông</b>	
1	VT2	Toàn ấp: Trương Công Nhật, Đặng Trung Tiến, Nguyễn Công Minh A, Nguyễn Công Minh B, Đền Thờ	55
2	VT3	Toàn ấp Lê Minh Châu A, Lê Minh Châu B, Tăng Long	50
<b>VIII</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Đại Ân 1</b>	
1	VT4	Toàn ấp Văn Sáu, ấp Đoàn Văn Tố, toàn ấp Đoàn Văn Tố A và 1 phần phía trên ấp Sáu Thừ	45
2	VT5	Các khu vực còn lại	40
<b>H</b>	<b>HUYỆN CHÂU THÀNH</b>		
<b>I</b>	<b>KV2</b>	<b>Thị trấn Châu Thành</b>	
1	VT2	Dọc kênh Xây Cáp theo hướng Bắc dọc ranh đường Huyện 5, kênh thủy lợi, kênh Mai Thanh và phần đất ấp Trà Quýt	60
2	VT3	Các vùng còn lại	55
3	VT4	Kênh Hai Col - kênh 30/4 - Ranh xã Phú Tâm - xã Phú Tân	50